

BÀI 9. LỊCH SỰ, TẾ NHỊ**Tiết PPCT: 11**

Ngày dạy: 01/11/2018, lớp 6A5

A. MỤC TIÊU:**1. Kiến thức**

Hiểu biểu hiện của lịch sự, tế nhị trong giao tiếp hàng ngày. Lịch sự, tế nhị là biểu hiện của văn hoá trong giao tiếp. Hiểu được lợi ích của lịch sự, tế nhị trong cuộc sống.

2. Kỹ năng

Biết rèn luyện cử chỉ, hành vi, sử dụng ngôn ngữ sao cho lịch sự, tế nhị tránh những hành vi thô lỗ, ngôn ngữ thô tục; biết tự kiểm tra hành vi của bạn thân và biết nhận xét, góp ý cho bạn bè khi có hành vi ứng xử lịch sự, tế nhị và thiếu lịch sự, tế nhị.

3. Thái độ

Có mong muốn rèn luyện để trở thành người lịch sự tế nhị trong cuộc sống hàng ngày ở gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội; mong muốn xây dựng tập thể lớp đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và trong cuộc sống.

B. CHUẨN BỊ**1. giáo viên**

Giáo án, bài giảng powerpoint

1 số tình huống.

Giấy thảo luận nhóm, đóng vai theo tình huống (26 SGK)

Những câu tục ngữ, ca dao về lịch sự, tế nhị.

2. Học sinh

Xem bài trước, tập diễn vai

C. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**1. Kiểm tra kiến thức cũ**

? Thế nào là sống chan hòa? Vì sao cần phải sống chan hòa? Cho ví dụ

Sống chan hoà là sống vui vẻ, hoà hợp với mọi người và sẵn sàng tham gia vào những hoạt động chung có ích.

- Sống chan hoà sẽ được mọi người quý mến, giúp đỡ.
- Góp phần vào việc xây dựng mối quan hệ xã hội tốt đẹp.

Ví dụ: tham gia góp ý kiến xây dựng bài trên lớp, tham gia các hoạt động ở trường và ở địa phương tổ chức.

2. Giảng kiến thức mới

Giáo viên kể một câu chuyện ngắn để giới thiệu bài

Câu chuyện: Chúng em thật có lỗi

Giới thiệu bài mới: **Bài 9. Lịch sự, tế nhị**

HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC	KIẾN THỨC TRỌNG TÂM
<p>● HĐ 1: Tìm hiểu tình huống</p> <p>* Học sinh (HS) đóng vai đọc tình huống sách giáo khoa(SGK): 6 nhân vật: người dẫn truyện, thầy Hùng, 3HS nói to, bạn Tuyết.</p> <p>* Tìm hiểu tình huống</p> <p>H1: Em hãy cho biết, em đồng ý với cách cư xử của bạn nào trong tình huống trên? Vì sao HS trả lời: (giáo viên chốt ý để giúp HS thấy là cần phải học tập cách cư xử của bạn Tuyết)</p> <p>Bạn Tuyết: rất lễ phép, lịch sự: đứng nép ngoài cửa, nghe thầy nói hết câu mới bước ra trước cửa <i>đứng nghiêm chào thầy và nói lời xin lỗi</i>: Xin lỗi thầy, em đến chậm, xin thầy cho em vào lớp ạ.</p> <p>▪ <i>Đứng nghiêm...xin lỗi</i> → Thể hiện sự khiêm tốn, kính trọng thầy → có hiểu biết, và biết giữ đúng phép tắc trong mối quan hệ thầy trò, phù hợp với truyền thống đạo đức của dân tộc.</p> <p>H2: Còn các bạn khác thì sao? + Bạn không chào? <i>Thể hiện sự vô lễ: Vào học muộn không xin lỗi, không thực hiện nội qui HS, vào lớp lúc thầy đang nói là thiếu lịch sự, tế nhị.</i> + Bạn chào rất to? <i>Cũng là người không biết giữ phép tắc, thiếu lịch sự, không tế nhị-> đáng chê trách.</i></p> <p>H3: <i>nếu em là Thầy Hùng, em sẽ có thái độ như thế nào trước hành vi của các bạn vào lớp muộn? Nhẹ nhàng nhắc nhở, lấy gương bạn Tuyết để các bạn noi theo.</i></p> <p>Giáo viên chốt ý chuyển sang phần nội dung bài học</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu nội dung bài học</p> <p>H1: Qua cách cư xử của bạn Tuyết trong tình huống cùng với sự hiểu biết của bản thân, em hãy cho biết thế nào là lịch sự?</p> <p>HS: Trả lời → nhận xét → chốt ý. Cho HS nêu ví dụ Trong giờ học không nói chuyện riêng Không xả rác bừa bãi Đi nhẹ, nói khẽ khi vào bệnh viện...</p> <p>H2: Còn tế nhị thì sao? Cho HS nêu ví dụ</p>	<p>I. Tìm hiểu tình huống: (SGK)</p> <p>II. Nội dung bài học</p> <p>1. Thế nào là lịch sự, tế nhị?</p> <p>a. Lịch sự: Lịch sự là những cử chỉ, hành vi dùng trong giao tiếp ứng xử phù hợp với qui định của xã hội, thể hiện truyền thống đạo đức của dân tộc.</p> <p>b. Tế nhị: Tế nhị là sự khéo léo sử dụng</p>

Nói vừa đủ nghe

Nói nhẹ nhàng

Biết nhường nhịn...

H3: Lịch sự và tế nhị có điểm nào giống và khác nhau?

HS: Trả lời → nhận xét → chốt ý.

Giống nhau: Lịch sự, tế nhị đều chỉ hành vi ứng xử, giao tiếp phù hợp với yêu cầu xã hội.

Khác nhau:

Lịch sự: là những cử chỉ hành vi trong giao tiếp

Tế nhị: là muốn nói đến sự khéo léo, nghệ thuật của hành vi giao tiếp, ứng xử.

Chuyển ý, sang phần 2 tìm biểu hiện của lịch sự tế nhị
Cho HS quan sát một số hình ảnh



H4: Em hãy nêu những biểu hiện của lịch sự, tế nhị?

HS: Trả lời → nhận xét → chốt ý.

Có thể cho HS nêu vài câu ca dao, tục ngữ thể hiện lịch sự, tế nhị.

Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn những hành vi, cử chỉ thiếu lịch sự, tế nhị

Giáo viên cho HS nêu và giúp các em nhận thấy phải tránh xa đối với những hành vi, cử chỉ thiếu lịch sự, tế nhị

Giáo viên chuyển ý sang phần 3 (ý nghĩa)

Cho HS chơi trò chơi “tiếp sức”

Giáo viên chia lớp làm 2 đội A, B

Quy định thời gian là 2 phút

Hình thức: các em HS của mỗi đội thay phiên nhau

những cử chỉ, ngôn ngữ trong giao tiếp ứng xử.

2. Biểu hiện:

- ở lời nói, cử chỉ, hành vi giao tiếp.
- ở sự hiểu biết những phép tắc, những quy định chung.
- Sự tôn trọng lẫn nhau trong giao tiếp của mỗi người.

3. Ý nghĩa:

lên bảng tìm những hành vi, cử chỉ thể hiện lịch sự, tế nhị ở gia đình, nhà trường, xã hội và nêu ý nghĩa của những biểu hiện đó. Hết thời gian đội nào có nhiều biểu hiện, đúng thì sẽ là đội chiến thắng.

Giáo viên dùng phương pháp gợi mở, vấn đáp để chốt lại ý mà học sinh cần nắm.

H1: em có tâm trạng như thế nào khi được mọi người cư xử lịch sự, tế nhị với mình?

HS trả lời → vui vẻ, thích

Ngược lại thì sao?

Không vui, không thích

Giáo viên chốt ý

Sơ kết phần 3 chuyển ý

Giúp HS có ý thức rèn luyện để trở thành người biết lịch sự tế nhị

Cho học sinh xem đoạn video clip (có nội dung giáo dục một số cử chỉ, hành vi lịch sự, tế nhị trong đời sống hàng ngày)

HS xem video clip

H1: Qua đoạn video clip, em hãy cho biết cần phải làm gì để trở thành người lịch sự, tế nhị?

HS: Trả lời → nhận xét → chốt ý.

- Phải học những cách cư xử, giao tiếp đúng mực.
- Biết tự kiểm soát bản thân trong giao tiếp, ứng xử.
- Biết điều chỉnh hành vi, cử chỉ của mình cho phù hợp.

H2: Hãy nhận xét ở trường ta các anh chị, các bạn có lịch sự, tế nhị chưa?

HS: Trả lời → nhận xét

Cho HS liên hệ bản thân trong việc thực hiện lịch sự, tế nhị trong cuộc sống hàng ngày.

Giáo viên kết luận: Trong cuộc sống hàng ngày chúng ta cần phải học tập và rèn luyện để trở thành người lịch sự, tế nhị ở mọi lúc, mọi nơi. Lịch sự, tế nhị không chỉ đối với những người lớn hơn mình mà phải ngay luôn cả đối với bạn bè, em nhỏ, bạn khác giới... có như vậy cuộc sống của chúng ta mới luôn có ý nghĩa và vui vẻ, thoải mái các em nhé!

- Xây dựng được các mối quan hệ xã hội tốt đẹp

- Được mọi người, yêu mến, quý trọng

- Thể hiện là người có đạo đức, có văn hóa.

<p>Hoạt động 3: Bài tập Cho HS làm bài tập 3d Giáo viên chuẩn bị bài tập 3d SGK trang 22 trên file Powerpoint để HS làm bài tập Tuấn và Quang rủ nhau đi xem ca nhạc. vào cửa rạp, Tuấn vẫn hút thuốc lá. Quang ghé sát vào tai Tuấn nhờ tắt thuốc lá. Nhưng Tuấn lại trả lời để mọi người xung quanh nghe thấy: “việc gì phải tắt thuốc lá!” Em hãy phân tích những hành vi, cử chỉ của Tuấn và Quang trong tình huống trên. Nhận xét</p>	<p>III. Bài tập</p> <p>3d</p> <p><i>Tuấn: Vẫn hút thuốc lá->ảnh hưởng đến người khác, gây ô nhiễm môi trường</i> <i>Cổ nói to-> là thái độ mất lịch sự</i> <i>Quang nói nhỏ khuyên bạn ->thể hiện sự khéo léo-> thái độ lịch sự, tế nhị.</i> <i>Học tập cách sống và cách cư xử của Quang, phê phán cách cư xử của Tuấn.</i></p>
--	---

3. Củng cố bài giảng:

Bằng phương pháp vấn đáp giáo viên củng cố lại kiến thức toàn bài+ làm bài tập vận dụng thêm (nếu còn thời gian)

* Em không đồng ý với hành vi nào sau đây?

- Nói xấu bạn,
- Chờ người khác nói xong mình mới nói.
- Hóng chuyện khi ba mẹ tiếp khách.
- Tạt nước vào bạn.
- Ngồi gác chân trên ghế trong giờ học.

4. Hướng dẫn học tập ở nhà:

- Làm bài tập 3. b,c(sgk-22)
- Tìm những câu ca dao, tục ngữ về cử chỉ lịch sử, tế nhị trong giao tiếp xã hội, và ngược lại.
- Đọc truyện bài 10 (SGK – 23) và trả lời các câu hỏi gợi ý sau câu truyện.

